

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 024.39421030; Fax: 024.3921032  
GCNĐKKD số 0100111948  
Cấp thay đổi lần 11 ngày 1/11/2018

Hà nội, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020;  
ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

**Kính gửi : - Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**

**PHẦN I. TÌNH HÌNH VĨ MÔ VÀ NGÀNH NGÂN HÀNG NĂM 2020**

1. Năm 2020, kinh tế thế giới trải qua đợt suy thoái tồi tệ nhất kể từ Chiến tranh Thế giới thứ hai do tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19. Các biện pháp phong tỏa và đóng cửa biên giới để ngăn chặn dịch bùng phát đã khiến thương mại toàn cầu đình trệ, chuỗi cung ứng đứt gãy, dẫn tới làn sóng phá sản của doanh nghiệp khắp thế giới... Các quốc gia đã liên tục tung ra các gói kích thích kinh tế hàng nghìn tỷ USD cùng nhiều biện pháp tiền tệ và cho vay khẩn cấp chưa từng có tiền lệ để hỗ trợ nền kinh tế. Theo đánh giá của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), GDP toàn cầu ước giảm 4,4% trong năm 2020.
2. Trong bối cảnh nhiều quốc gia trên thế giới lâm vào suy thoái, Việt Nam đã trở thành điểm sáng khi thực hiện thành công “mục tiêu kép” trong phòng chống dịch bệnh và duy trì tăng trưởng kinh tế.
  - Tăng trưởng GDP năm 2020 của Việt Nam ở mức 2,91% mặc dù thấp nhất trong 10 năm gần đây và thấp hơn nhiều so với năm 2019 (7,02%) song là mức tăng trưởng thuộc nhóm cao nhất khu vực và thế giới.
  - Lạm phát tiếp tục được kiểm soát, tăng bình quân 2,31%; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,23% và sản xuất công nghiệp tăng 3,3% so năm trước.
3. Hệ thống tài chính ngân hàng tiếp tục được củng cố và phát triển, thanh khoản ổn định, chất lượng tài sản hệ thống ngân hàng cải thiện. NHNN đã điều hành linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ để ổn định thị trường và hỗ trợ tích cực thúc đẩy nền kinh tế. 3 lần giảm lãi suất điều hành đồng thời ban hành Thông tư 01 và Chi thị 02 ngay từ đầu năm đã tạo hành lang pháp lý kịp thời để các TCTD thực hiện cơ cấu nợ, miễn giảm lãi/phí cho doanh nghiệp và người dân chịu ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19 cũng như các thiên tai bất thường. Dự nợ tín dụng toàn hệ thống năm 2020 tăng 12% so cuối năm 2019, thanh khoản hệ thống dồi dào, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát, tỷ giá được điều hành linh hoạt, dự trữ ngoại hối tăng mạnh, các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp được đáp ứng đầy đủ, kịp thời.

**PHẦN II. KẾT QUẢ KINH DOANH NỔI BẬT CỦA VIETINBANK NĂM 2020**

Năm 2020 có ý nghĩa đặc biệt, là năm cuối quá trình thực hiện Phương án cơ cấu lại VietinBank giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch kinh doanh trung hạn MTBP 2018-2020. VietinBank đã tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh bám sát lộ trình tái cơ cấu, đi đầu trong việc thực thi các chính sách, định hướng của Đảng và Nhà nước

Xuyên suốt 5 năm qua, với nỗ lực đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tái cấu trúc toàn diện hoạt động theo hướng chuyển đổi mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, chuyển dịch nhanh cơ cấu thu nhập, triển khai mạnh mẽ chiến lược khách hàng là trung tâm, thay đổi phương thức cạnh tranh theo hướng chú trọng phát triển giải pháp ngân hàng, tài chính hiện đại, tổng thể, toàn diện, VietinBank đã đạt được những kết quả ấn tượng trên mọi mặt hoạt động, thực hiện thành công phương án cơ cấu lại giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch kinh doanh trung hạn 2018-2020.

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020**

Năm 2020, VietinBank đã hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao với những kết quả hết sức ấn tượng, tạo tiền đề vững chắc cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng trong giai đoạn tiếp theo.

*Đơn vị: Tỷ đồng, %*

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2020 so với 31/12/2019		Kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2020	So kế hoạch năm 2020
			+/-	+/- %		
Tổng tài sản	1.240.711	1.341.436	100.725	8,1%		
Nguồn huy động từ TCKT, dân cư	892.785	990.331	97.546	10,9%	Tăng trưởng 5%-10%	Đạt
Dư nợ tín dụng	953.178	1.027.542	74.364	7,8%	Tăng trưởng 4%-8,5%	Đạt
Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng	1,2%	0,9%			<1,5%	Đạt
LNTT riêng lẻ	11.461	16.449	4.988	43,5%	10.080	163%
LNTT hợp nhất	11.781	17.085	5.304	45,0%	10.400	164%

*(Nguồn: BCTC hợp nhất và riêng lẻ đã kiểm toán năm 2020)*

**1. Quy mô tăng trưởng bền vững, chất lượng tài sản được cải thiện**

- ✓ **Tổng tài sản** hợp nhất đạt hơn 1,3 triệu tỷ đồng, tăng 8,1% so với năm 2019.
- ✓ **Dư nợ tín dụng** hợp nhất đạt 1,03 triệu tỷ đồng, tăng 74 nghìn tỷ đồng (+7,8%) so với năm 2019. Cơ cấu tiếp tục cải thiện tỷ trọng dư nợ cho vay của phân khúc Bán lẻ và doanh nghiệp SME, tăng tỷ trọng dư nợ VND nhằm đảm bảo duy trì khả năng sinh lời của danh mục tín dụng.
- ✓ **Huy động vốn** được cân đối tối ưu với tốc độ tăng trưởng tín dụng, chi phí vốn được tiết giảm mạnh trong bối cảnh thu nhập lãi gặp nhiều khó khăn.
  - **Nguồn vốn huy động** đạt 990 nghìn tỷ đồng, tăng 10,9% so với năm 2019. Tỷ lệ LDR được đảm bảo tuân thủ các quy định của NIINN.
  - **Nguồn vốn CASA** tiếp tục được cải thiện, tăng 27,8% so với năm 2019. Tỷ trọng CASA tăng từ mức 17,0% năm 2019 lên mức 19,6% năm 2020.

- ✓ Tỷ lệ nợ xấu ở mức 0,9%, tuân thủ hạn mức kế hoạch NHNN và ĐHĐCĐ giao.
- ✓ VietinBank đã dành nguồn lực tất toán toàn bộ 13 nghìn tỷ đồng trái phiếu đặc biệt đã bán cho VAMC trong chưa đầy 2 năm, góp phần lành mạnh bảng cân đối, nâng cao năng lực tài chính, tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng trong những năm tiếp theo.

**2. Lợi nhuận hoàn thành vượt mức kế hoạch, cơ cấu thu nhập chuyển dịch tích cực, chỉ số sinh lời đạt mức cao**

- ✓ **Thu nhập ngoài lãi** tăng 33% so với năm 2019 trên cơ sở tận dụng tốt cơ hội thị trường. Tỷ trọng thu ngoài lãi trên tổng thu nhập hoạt động tăng trưởng tốt từ 18,1% năm 2019 lên 21,5% năm 2020. Trong đó:
  - **Thu thuần dịch vụ** tăng 7% so 2019.
  - **Thu nhập từ Kinh doanh ngoại tệ** đạt gần 2 nghìn tỷ, tăng 27,8% so 2019; VietinBank tiếp tục đứng trong top đầu về cả doanh số và thị phần KDNT trên thị trường.
  - **Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chứng khoán** đạt hơn 962 tỷ đồng, cải thiện mạnh mẽ so với năm 2019, tăng trưởng ở tất cả các nghiệp vụ, từ hoạt động kinh doanh lãi suất trên thị trường LNH, kinh doanh trái phiếu chính phủ, phái sinh lãi suất, phái sinh hàng hóa.
- ✓ **Hiệu quả sử dụng, quản trị chi phí** đạt mức tốt nhất trong nhiều năm qua. Tỷ lệ CIR được kiểm soát, tiếp tục giảm từ mức 38,8% năm 2019 xuống khoảng 35,5% trong năm 2020.
- ✓ Năm 2020, bên cạnh việc chủ động cắt giảm gần 5 nghìn tỷ đồng lợi nhuận từ việc giảm lãi suất cho vay, phí để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 và thiên tai, VietinBank đã tiếp tục chủ động tái cơ cấu toàn diện mọi mặt hoạt động, chuyển đổi mạnh mẽ mô hình kinh doanh từ phát triển chiều rộng sang chiều sâu, từ dựa vào tăng trưởng quy mô là chính sang cải thiện chất lượng dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu dư nợ, gia tăng cơ cấu thu nhập ngoài lãi, kiểm soát tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và chi phí hoạt động của ngân hàng. Theo đó, **Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ năm 2020** đã đạt 16.449 tỷ đồng, **Lợi nhuận trước thuế hợp nhất** đạt 17.085 tỷ đồng, tạo nguồn lực để VietinBank tiếp tục phát huy tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột, chủ động đáp ứng nhu cầu vốn và dịch vụ tài chính của nền kinh tế, đóng góp càng lớn hơn vào ngân sách Nhà nước và sự phát triển kinh tế xã hội đất nước trong thời gian tới.
- ✓ **Chỉ số sinh lời ROE và ROA** là 16,9% và 1,3%, tiếp tục cải thiện so với năm 2019.

**3. Phát huy vai trò NHTM chủ lực, trụ cột thực thi có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách phát luật của Đảng và Nhà nước.**

- ✓ Thực hiện chỉ đạo theo thông tư 01/2020/TT-NHNN, ngay từ đầu năm 2020, VietinBank, triển khai các chương trình ưu đãi giảm phí dịch vụ và lãi suất cho vay, giúp khách hàng được tiếp cận nguồn vốn tín dụng và các sản phẩm dịch vụ ngân hàng với chi phí thấp, đồng hành hỗ trợ khách hàng trong và sau giai đoạn bị ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh.
- ✓ Giải ngân cho vay mới với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch với doanh số lên tới trên 400 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ giảm lãi suất lên tới 2% với dư nợ hơn 280 nghìn tỷ đồng; chủ động thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ gần 5 nghìn tỷ đồng dư nợ gốc của 1.254 khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo đúng quy định tại thông tư 01, kịp thời tháo gỡ khó khăn, đồng hành cùng doanh nghiệp và người dân khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống.

- ✓ VietinBank tăng trưởng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các ngành nghề, doanh nghiệp có lợi thế và tiềm năng phát triển, thuộc đối tượng được Chính phủ, NHNN ưu tiên khuyến khích; Phân bổ nguồn lực vào các vùng kinh tế trọng điểm, đồng hành cùng các vùng và các địa phương để thúc đẩy kinh tế vùng, đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước.

**4. Hoạt động kinh doanh của các đơn vị thành viên đạt kết quả tích cực**

- ✓ Các đơn vị công ty con và liên doanh liên kết hoạt động hiệu quả với tổng lợi nhuận trước thuế đạt hơn 600 tỷ đồng, tương đương với mức tăng trưởng 30% so với năm 2019. Trong đó, 5 công ty hoàn thành trên 100% kế hoạch lợi nhuận.

**5. Quy mô vốn hóa tăng trưởng mạnh mẽ**

- ✓ Giá cổ phiếu CTG của VietinBank đã tăng trưởng mạnh mẽ và đạt mức đỉnh, cao nhất trong năm 2020 là 35.400 đồng/cp vào ngày 16/12/2020. Đến 31/12/2020, giá cổ phiếu CTG đóng cửa ở mức 34.550 đồng/cp, giá trị vốn hóa tăng tương ứng từ 77,8 nghìn tỷ đồng cuối năm 2019 lên 128,6 nghìn tỷ đồng (+65%) tại ngày 31/12/2020.

**6. Giải thưởng đạt được**

- ✓ Năm 2020, VietinBank lần thứ 9 liên tiếp lọt vào TOP 2.000 doanh nghiệp lớn nhất thế giới do tạp chí uy tín Forbes của Mỹ công bố.
- ✓ Theo xếp hạng 500 thương hiệu ngân hàng lớn nhất toàn cầu năm 2021 của Tạp chí Brand Finance, VietinBank xếp thứ 216 và là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam nằm trong top 10 ngân hàng có giá trị thương hiệu tăng mạnh nhất giai đoạn 2020-2021 với giá trị thương hiệu tăng 55,8%.
- ✓ Lần thứ 6 liên tiếp VietinBank là doanh nghiệp có sản phẩm dịch vụ đạt Thương hiệu Quốc gia. Chương trình Thương hiệu Quốc gia là chương trình uy tín, duy nhất của Chính phủ Việt Nam nhằm quảng bá hình ảnh Quốc gia qua thương hiệu sản phẩm, dịch vụ với 3 tiêu chí: Chất lượng, Đổi mới sáng tạo và Năng lực tiên phong.
- ✓ Đạt danh hiệu Sao Khuê cho 2 sản phẩm VietinBank eFAST và VietinBank IPay Mobile, giải thưởng “Sáng kiến vì cộng đồng” cùng nhiều giải thưởng danh giá khác.

**B. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH NĂM 2020**

VietinBank đã triển khai đồng bộ các giải pháp điều hành chủ động, thống nhất xuyên suốt từ trụ sở chính đến các chi nhánh, linh hoạt điều chỉnh theo môi trường kinh doanh, bám sát các chủ điểm chiến lược trong Kế hoạch kinh doanh trung hạn MIBP 2018-2020 với phương châm phát triển “Hiệu quả - An toàn - Bền vững”.

**1. Điều hành linh hoạt công tác cân đối vốn và chính sách lãi suất, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và chi phí hoạt động**

- Xác định chiến lược trọng tâm là thực hiện tiết giảm mạnh chi phí vốn đầu vào, làm cơ sở hỗ trợ các khách hàng gặp khó khăn do dịch bệnh, thiên tai cũng như giảm lãi suất cho vay, kích cầu theo định hướng của Chính phủ và NHNN.
- Phát huy vai trò NHTM hàng đầu trong việc thực thi các chính sách tiền tệ của NHNN, VietinBank đã dẫn dắt, điều tiết giảm mặt bằng lãi suất huy động, áp dụng chiến lược điều hành cân đối vốn linh hoạt, tận dụng tối đa các nguồn vốn có chi phí hợp lý nhất.

- Điều tiết, cân đối tốc độ tăng của nguồn vốn phù hợp với diễn biến tăng trưởng tín dụng đảm bảo thanh khoản, tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động theo quy định của NHNN và cam kết với các đối tác chiến lược.
- Chủ động điều tiết tốc độ tăng trưởng tín dụng trong hạn mức NHNN phê duyệt, cơ cấu lại danh mục, nâng cao hiệu quả đầu tư góp vốn thông qua việc thoái vốn tại một số công ty con, công ty liên kết; phát hành chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu thứ cấp đáp ứng mục tiêu gia tăng nguồn vốn huy động trung dài hạn phù hợp với tăng trưởng tín dụng (*chi tiết kết quả phát hành trái phiếu ra công chúng và tiến độ sử dụng vốn theo phụ lục đính kèm*). Đến cuối năm 2020, VietinBank đã hoàn thành cơ bản các yêu cầu của Thông tư 41/2016/TT-NHNN và đăng ký áp dụng tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư 41 và các tiêu chuẩn Basel II từ 01/01/2021.
- Hoạt động quản trị tài chính tiếp tục được cải thiện trong năm 2020 từ công tác lập kế hoạch, giám sát và điều hành tài chính. VietinBank cũng đã áp dụng đồng loạt nhiều giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị chi phí.

**2. Tập trung nâng cao hiệu quả đầu tư trên thị trường II và kinh doanh ngoại tệ**

- Chủ động nâng cao năng lực kinh doanh và dự đoán thị trường để kịp thời hành động, triển khai hiệu quả các hoạt động tự doanh, cải thiện margin và gia tăng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên thị trường 2.
- Tích cực phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa SPDV phù hợp nhu cầu khách hàng.
- Tiên phong cung cấp dịch vụ mua bán ngoại tệ trên kênh điện tử; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa chi nhánh và các Khối kinh doanh trong việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh ngoại tệ và phát sinh hàng hóa trên cơ sở tận dụng các cơ hội thị trường, gia tăng lợi nhuận, doanh số, vị thế của VietinBank trong các lĩnh vực này.

**3. Tập trung cải thiện mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.**

- Đa dạng hóa kênh bán, đổi mới mạnh mẽ phương thức bán hàng, chú trọng ứng dụng số hóa, tập trung đẩy mạnh các sản phẩm khai thác hệ sinh thái và chuỗi giá trị khách hàng.
- Hoạt động phát hành, thanh toán thẻ và doanh thu bảo hiểm tiếp tục phát triển. Cuối năm 2020, VietinBank đã ký kết Thỏa thuận hợp tác độc quyền 16 năm với Bảo hiểm Manulife, tạo tiền đề nâng cao tỷ trọng thu ngoài lãi của ngân hàng trong thời gian tới.
- Đi đầu trong cung ứng các giải pháp thanh toán tiên tiến nhất; các giải pháp thanh toán điện tử đa kênh, giải pháp kết nối trực tiếp giữa ngân hàng với hệ thống của doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển sản phẩm với ví điện tử, Fintech, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.
- Nâng cấp ngân hàng số VietinBank Ipay Lifestyle 5.0 với trên 50 tính năng, tiện ích mới cùng với hệ sinh thái mở đa dạng đã đưa VietinBank trở thành Ngân hàng số tiêu biểu năm thứ 3 liên tiếp và được nhận giải “Ứng dụng thanh toán tốt nhất Việt Nam”.
- Năm 2020, ứng dụng VietinBank iPay tăng trưởng 50% số lượng khách hàng, lên tới 3 triệu người dùng. Ứng dụng eFast giành cho KHDN cũng đã thu hút 73.000 Khách hàng sử dụng.
- Thành lập Trung tâm phát triển giải pháp tài chính khách hàng, đẩy mạnh công tác xây dựng, thúc đẩy bán chéo và triển khai các GPIC tổng thể đến khách hàng.

**4. Chuẩn hóa quản trị điều hành, tuân thủ các quy định và chuẩn mực theo thông lệ mới. Chất lượng tài sản được kiểm soát chặt chẽ, công tác thẩm định tín dụng, quản trị rủi ro liên tục được tăng cường.**

- Tiếp tục áp dụng các chuẩn mực cao trong đánh giá hoạt động, kiểm soát chất lượng tài sản có, nâng chuẩn hoạt động tiệm cận với các ngân hàng tiên tiến.
- Tuân thủ việc cấp tín dụng theo đúng quy định pháp luật, quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật các tổ chức tín dụng đối với các đối tượng hạn chế cấp tín dụng. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với các đối tượng hạn chế cấp tín dụng quy định tại Khoản 1 Điều 127 Luật các TCTD tính đến thời điểm 31/12/2020 là 1.688 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 1,53% vốn tự có của VietinBank.
- Công tác quản trị bám sát tôn chỉ tuân thủ pháp luật, kỷ luật, kỷ cương, nêu cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức cán bộ. Tách bạch, minh bạch trong công tác quản trị, điều hành.
- Chuẩn hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng đồng thời giảm thiểu rủi ro, sai sót trong vận hành và quản lý tác nghiệp.
- Chủ động trong công tác phòng chống gian lận bên trong và bên ngoài, đẩy mạnh triển khai chiến lược đảm bảo an toàn thông tin tổng thể.
- Tăng cường thực chất về công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy KTKSNB.
- Triển khai các biện pháp giảm thiểu rủi ro tín dụng: thực hiện giám sát danh mục, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng đối với các lĩnh vực chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19, các lĩnh vực rủi ro cao.
- Thường xuyên cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô, diễn biến các ngành nghề kinh tế để kịp thời nhận diện rủi ro, đánh giá tác động tới hoạt động của VietinBank.
- Triển khai các giải pháp đổi mới công tác thẩm định, phê duyệt tín dụng.
- Xây dựng Chiến lược phát triển VietinBank trung dài hạn nhằm xác định rõ mục tiêu và phương hướng phát triển cho ngân hàng trong giai đoạn tới.

***5. Tiếp tục kiện toàn công tác cán bộ và mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả mạng lưới và chất lượng nhân sự, tăng năng suất lao động, nâng cao ý thức về văn hóa doanh nghiệp và ứng dụng trong hoạt động kinh doanh.***

- Thực hiện quyết liệt đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới, tăng mức độ bao phủ và khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính ngân hàng của doanh nghiệp và người dân. Trong đó, quan tâm đến các địa bàn, khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa theo định hướng Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia.
- Triển khai đào tạo tập trung và đào tạo nội bộ tại đơn vị với phương pháp liên tục được cải tiến theo hướng ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Tích cực truyền thông lịch sử, văn hóa, giá trị cốt lõi và Nội quy lao động của VietinBank đến toàn hệ thống.

***6. Đóng góp tích cực trong công tác an sinh xã hội theo chủ trương, chính sách của Đảng, NHNN và Chính phủ.***

- VietinBank đã tích cực giành nguồn lực với giá trị hỗ trợ lên tới gần 400 tỷ đồng để thực hiện công tác xóa đói, giảm nghèo, phát huy truyền thống uống nước nhớ nguồn, khắc phục hậu quả thiên tai, hỗ trợ phát triển y tế, giáo dục...

**PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021**

Năm 2021, kinh tế thế giới và trong nước dự báo vẫn còn tiềm ẩn nhiều thách thức, rủi ro từ ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 cũng như căng thẳng thương mại, chính trị giữa các nền kinh tế lớn. Tuy nhiên, trên cơ sở kiểm soát tốt dịch bệnh cùng với nền tảng vĩ mô ổn định thu hút các nhà đầu tư nước ngoài và chất lượng tăng trưởng đã được tạo lập trong những năm qua,

nền kinh tế Việt Nam dự kiến có nhiều khởi sắc. GDP dự kiến sẽ tăng ở mức 6,5 – 7,0%, CPI được kiểm soát dưới 4% tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển hoạt động kinh doanh trong nước và thu hút đầu tư nước ngoài. NHNN tiếp tục điều hành linh hoạt các công cụ chính sách nhằm ổn định tiền tệ và thị trường, đảm bảo thanh khoản hệ thống, cung ứng vốn hiệu quả cho nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các tổ chức tín dụng.

Năm 2021 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm bản lề trong chiến lược phát triển 10 năm giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 của VietinBank. Trên cơ sở nhận định tiềm năng của kinh tế vĩ mô và ngành ngân hàng, bám sát các mục tiêu trong Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng đến năm 2025, nhằm hướng tới mục tiêu chiến lược phát triển của VietinBank thuộc **Top 20 ngân hàng mạnh nhất Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương**, toàn hệ thống VietinBank quyết tâm phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục triệt để những tồn tại hạn chế giai đoạn trước, tập trung triển khai các chủ điểm trọng tâm trong chiến lược kinh doanh trung hạn MTBP 2021-2023.

Trên cơ sở chỉ tiêu VietinBank đã trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đang được Cơ quan Nhà nước xem xét, VietinBank kính trình Đại hội đồng cổ đông một số chỉ tiêu cơ bản năm 2021 dự kiến như sau:

Chỉ tiêu	Dự kiến năm 2021
Tổng tài sản	Tăng trưởng từ 6% – 10%
Dư nợ tín dụng	Theo phê duyệt của NHNN, tăng trưởng tối đa 7,5% ( <i>Mức tăng trưởng cụ thể theo điều hành chính sách tiền tệ, chỉ tiêu do NHNN giao và nhu cầu cần thiết của nền kinh tế</i> )
Nguồn huy động từ TCKT & dân cư	Tăng trưởng 8%-12%, có điều chỉnh phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN
Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng theo Thông tư 02	< 1,5%
Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	Dự kiến là 16.800 tỷ đồng và được điều chỉnh theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ( <i>VietinBank tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh, thực hiện tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột và chủ đạo của nền kinh tế</i> ).
Cổ tức	Tỷ lệ chi trả cổ tức và cơ cấu chi trả cổ tức ( <i>tiền mặt, cổ phiếu</i> ) thực hiện theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tuân thủ quy định của pháp luật.
Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	Tuân thủ quy định của NHNN
Tỷ lệ khả năng chi trả	
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn	
Tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi	
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho HĐQT trên cơ sở ý kiến, chỉ đạo, phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động kinh doanh của VietinBank để quyết định các chỉ tiêu chính thức và công bố thông tin trên website của VietinBank.

**Một số giải pháp chủ đạo triển khai hoạt động kinh doanh trong năm 2021 như sau:**

***Thứ nhất, tiếp tục tăng trưởng quy mô bền vững, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính ngân hàng cho nền kinh tế, cải thiện môi trường kinh doanh.***

- ✓ Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng phù hợp, cân đối nguồn vốn, tập trung tín dụng cho lĩnh vực sản xuất, đặc biệt là các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; đẩy mạnh hoạt động tín dụng đối với các lĩnh vực xanh, bảo vệ môi trường theo định hướng của NHNN về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.
- ✓ Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN.
- ✓ Chú trọng tăng trưởng bền vững, thúc đẩy tăng trưởng phân khúc SME và Bán lẻ, ưu tiên tín dụng cho SXKD, tăng tỷ trọng các sản phẩm có lợi suất cao và rủi ro trong hạn mức.
- ✓ Nâng tầm hoạt động KHDNL, khách hàng FDI, chú trọng khách hàng có tổng hòa lợi ích cao, có tiềm năng bán chéo, bán thêm sản phẩm.
- ✓ Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo đồng tiền, tăng tỷ trọng dư nợ VNĐ, chú trọng phát triển khách hàng mới song song với sàng lọc khách hàng hiện hữu.
- ✓ Xây dựng bản đồ Địa bàn/Ngành nghề chiến lược; ưu tiên nguồn lực tại các địa bàn trọng điểm, đặc biệt là khu vực Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Phát huy mạnh mẽ vai trò Trung tâm Khách hàng Phía Nam trong chiến lược phát triển kinh tế vùng của VietinBank.

***Thứ hai, tăng tỷ trọng thu nhập phi tín dụng (trọng tâm là thu dịch vụ) trên tổng thu nhập. Cải thiện mạnh mẽ, toàn diện chất lượng sản phẩm, dịch vụ, phát triển mạnh hoạt động ngân hàng thanh toán và ngân hàng đầu tư.***

- ✓ Sử dụng chính sách giá, lãi suất linh hoạt để gia tăng thu dịch vụ, đặc biệt là nguồn thu từ các sản phẩm thẻ, tài trợ thương mại, ngân hàng điện tử, bảo hiểm...
- ✓ Mở rộng cơ sở khách hàng có giao dịch với khu chế xuất/doanh nghiệp trong chuỗi giá trị của khách hàng FDI lớn, các khách hàng thanh toán quốc tế - tài trợ thương mại...
- ✓ Tập trung bán chéo, bán thêm sản phẩm đối với các nhóm khách hàng có tiềm năng sử dụng đa dạng SPDV ngân hàng.
- ✓ Đẩy bán các sản phẩm cấu trúc gắn với nền tảng dịch vụ thanh toán, gia tăng liệu quả bán chéo, bán theo chuỗi liên kết, theo rõ sản phẩm.
- ✓ Đặc biệt chú trọng truyền thông, marketing đa kênh cho từng sản phẩm chủ lực, đồng nhất chất lượng dịch vụ và nhận diện thương hiệu VietinBank.
- ✓ Mở rộng quan hệ giao dịch với các định chế tài chính trong nước và quốc tế. Tiếp tục giữ vững vị trí hàng đầu về doanh số giao dịch và lợi nhuận kinh doanh ngoại tệ
- ✓ Mở rộng quy mô và mở rộng khâu vị rủi ro, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, đẩy mạnh các sản phẩm phái sinh lãi suất và phái sinh hàng hóa.

***Thứ ba, tập trung nguồn lực thúc đẩy tăng trưởng nguồn vốn; đặc biệt chú trọng tăng trưởng các nguồn vốn có chi phí thấp.***

- ✓ Linh hoạt trong điều hành quy mô nguồn vốn-sử dụng vốn để theo sát và tối ưu hóa lộ trình đáp ứng các chỉ số an toàn thanh khoản theo quy định của NHNN.
- ✓ Tăng cường quản lý dòng tiền của khách hàng, thúc đẩy phát triển các kênh ngân hàng điện tử; Đẩy mạnh các Gói SPDV ưu đãi, thúc đẩy việc sử dụng tài khoản thanh toán mới.



- ✓ Tối ưu hóa hệ thống, nền tảng thanh toán và hệ sản phẩm dịch vụ thanh toán hiện đại. Phát triển hệ sinh thái thanh toán đa tiện ích...

**Thứ tư, đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu nâng cao chất lượng tài sản**, tập trung nguồn lực với nỗ lực cao nhất, áp dụng toàn diện và linh hoạt các cơ chế chính sách hiện có để đẩy nhanh tiến độ thu hồi nợ xấu, nợ XLRR.

**Thứ năm, nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, bảo đảm sự tuân thủ, an toàn trong hoạt động, phát triển kinh doanh gắn liền với kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng**

- ✓ Thực hiện nghiêm túc các quy định, chấp hành kỷ cương pháp luật và chỉ đạo của NHNN. Chấn chỉnh nghiêm túc việc chấp hành quy định, quy trình nghiệp vụ; Cá thể hóa trách nhiệm, đặc biệt coi trọng đạo đức cán bộ.
- ✓ Kiểm soát chặt chẽ tín dụng các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tăng cường quản lý rủi ro đối với cho vay phục vụ đời sống, tín dụng tiêu dùng; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ cho vay bằng ngoại tệ theo chủ trương của Chính phủ và NHNN về hạn chế tình trạng đô la hóa nền kinh tế.
- ✓ Tiếp tục cải tiến mạnh mẽ các quy trình, hồ sơ, thủ tục nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và người dân trong việc tiếp cận dịch vụ ngân hàng, đồng thời bảo đảm chặt chẽ, an toàn.
- ✓ Tuân thủ nghiêm túc hạn mức rủi ro được phê duyệt, thường xuyên đánh giá, nhận diện các khách hàng, ngành hàng tiềm ẩn rủi ro để kịp thời đưa ra biện pháp xử lý phù hợp.
- ✓ Nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa đơn vị kinh doanh, phê duyệt tín dụng, kiểm soát rủi ro, không để phát sinh nợ nhóm 2, nợ xấu.
- ✓ Tăng cường thực chất về công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy KTKSNB.

**Thứ sáu, quản trị chi phí hiệu quả, tiếp tục kiểm soát tốc độ tăng của chi phí thấp hơn tốc độ tăng thu nhập; kiểm soát tỷ lệ CIR, tiếp tục nâng cao năng suất lao động.**

- ✓ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao tỷ lệ tự động hóa, nâng cao chất lượng nhân sự, cải cách thủ tục, quy trình, hồ sơ, giảm thời gian tác nghiệp, ưu tiên nguồn lực chăm sóc khách hàng.
- ✓ Toàn hệ thống triển khai tiết kiệm, sử dụng chi phí thiết thực, đảm bảo chi phí được sử dụng đúng mục đích, mang lại hiệu quả cao nhất.

**Thứ bảy, tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng vốn khác nhằm cải thiện, nâng cao năng lực tài chính.**

- ✓ Đánh sát phương án tăng vốn đang trình các cơ quan thẩm quyền xem xét phê duyệt.
- ✓ Áp dụng tỷ lệ an toàn vốn theo chuẩn Basel II (thông tư 41) kể từ ngày 01/01/2021.
- ✓ Tiếp tục chủ động điều tiết tốc độ tăng trưởng tín dụng hợp lý, phát hành trái phiếu thứ cấp, thoái vốn một số công ty con, tối ưu hóa danh mục tài sản có rủi ro.
- ✓ Kiểm soát quy mô tài sản có rủi ro, triển khai cơ chế định giá trên cơ sở rủi ro và đánh giá hiệu quả trên cơ sở rủi ro.

**Thứ tám, kiện toàn mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng truyền thông, nâng cao ý thức áp dụng các giá trị văn hóa doanh nghiệp VietinBank.**

- ✓ Tiếp tục kiện toàn mô hình hoạt động, tinh gọn bộ máy đáp ứng hoạt động kinh doanh.

- ✓ Thực hiện hiệu quả các công cụ, chính sách nhân sự, tăng cường nhân sự cho đơn vị trực tiếp kinh doanh, nâng cao chất lượng nguồn lực và năng suất lao động.
- ✓ Ứng dụng triệt để 5 giá trị cốt lõi trong văn hóa doanh nghiệp VietinBank, xây dựng và nêu cao tinh thần sáng tạo, đổi mới không ngừng.

***Thứ chín, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, số hóa trong mọi mặt hoạt động.***

- ✓ Phát triển các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt theo chủ trương của CP, NHNN.
- ✓ Tăng cường ứng dụng các công nghệ mới đảm bảo an toàn bảo mật và gia tăng tiện ích cho khách hàng.
- ✓ Đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật, an toàn an ninh hệ thống phục vụ cho công tác chuyển đổi số tại VietinBank.

Năm 2020, bám sát định hướng chỉ đạo điều hành của Đảng, Chính phủ và NHNN, Ban Lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ VietinBank đã linh hoạt, sáng tạo, khắc phục khó khăn, hạn chế và đã hoàn thành các mục tiêu đề ra. Điều kiện làm việc, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động và quyền lợi của cổ đông được bảo đảm

Năm 2021 là năm bản lề, khởi đầu thực hiện kế hoạch kinh doanh trung hạn 2021-2023, trên nền tảng tiềm lực và những thành tựu đã đạt được từ giai đoạn trước, Ban Lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ VietinBank quyết tâm nắm bắt những cơ hội, thời cơ vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung cao độ hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, gặt hái được nhiều thành công, thắng lợi, tiếp tục khẳng định VietinBank là NHTM lớn mạnh hàng đầu, đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành Ngân hàng và phát triển kinh tế xã hội của đất nước.



**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



The stamp is red and circular, containing the text: "NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM" and "CHI TOÀN KIỂM - TP. HÀ NỘI". A handwritten signature in black ink is written over the stamp.

**Trần Minh Bình**

**PHỤ LỤC: BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN  
TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2020**

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu ra công chứng 2020 của VietinBank được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và phát hành ngày 27/01/2021. Tổng số vốn thu được từ hai đợt chào bán trái phiếu ra công chứng của VietinBank là 9.459,22 tỷ đồng và đã được sử dụng toàn bộ phục vụ nhu cầu cho vay trung dài hạn đối với các ngành (i) Ngành Sản xuất và phân phối điện, khí đốt; (ii) Ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo; (iii) Ngành Khai khoáng và (iv) Ngành khác, đảm bảo hiệu quả và an toàn hoạt động trong kinh doanh.

Tóm tắt nội dung chính của Báo cáo:

**PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

**Tiến độ dự án hiện tại:**

(a) Tiến độ dự án đợt 1:

Ngành	Phương án theo Báo cáo bạch (VND)	Số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu (VND)	Số tiền thực tế sử dụng (VND)	Trong đó:	Thời gian sử dụng
				Số tiền cho vay trung và dài hạn sau ngày phát hành trái phiếu (VND)	
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt	3.710.000.000.000		3.710.000.000.000	3.710.000.000.000	11/08/2020 đến 07/12/2020
Công nghiệp chế biến, chế tạo	2.170.000.000.000		2.170.000.000.000	2.170.000.000.000	05/08/2020 đến 28/12/2020
Khai khoáng	670.000.000.000		670.000.000.000	670.000.000.000	05/08/2020 đến 28/12/2020
Ngành khác	450.000.000.000		450.000.000.000	450.000.000.000	27/08/2020 đến 06/01/2021
<b>Tổng</b>	<b>7.000.000.000.000</b>	<b>7.000.000.000.000</b>	<b>7.000.000.000.000</b>	<b>7.000.000.000.000</b>	

(b) Tiến độ dự án đợt 2:

Ngành	Phương án theo Báo cáo bạch (VND)	Số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu (VND)	Số tiền thực tế sử dụng (VND)	Trong đó:	Thời gian sử dụng
				Số tiền cho vay trung và dài hạn sau ngày phát hành trái phiếu (VND)	
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt	1.620.000.000.000		1.421.508.879.451	1.421.508.879.451	07/12/2020 đến 08/01/2021
Công nghiệp chế biến, chế tạo	960.000.000.000		958.045.758.307	958.045.758.307	28/12/2020 đến 08/01/2021
Khai khoáng	290.000.000.000		26.582.232.564	26.582.232.564	28/12/2020
Ngành khác	130.000.000.000		53.083.129.678	53.083.129.678	06/01/2021
<b>Tổng</b>	<b>3.000.000.000.000</b>	<b>2.459.220.000.000</b>	<b>2.459.220.000.000</b>	<b>2.459.220.000.000</b>	

**Những thay đổi (nếu có): Không**

**Lý do thay đổi (nếu có): Không**

Nội dung chi tiết của Báo cáo tiến độ đã được VietinBank công bố thông tin theo quy định từ ngày 29 tháng 01 năm 2021.

